

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/DS-ST

Ngày: 31/3/2021.

V/v: Tranh chấp về hợp đồng  
dân sự vay tài sản.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Vũ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đinh Thị Phúc.
2. Bà Nguyễn Thị Xuân Uyên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Thị Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Bằng – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 368/2020/TLST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2020 về vụ việc: Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2021/QĐST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Bà Trương Thị D, sinh năm: 1958.

Địa chỉ cư trú: Số 27, đường T, TT.L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

*2. Bị đơn:* Vợ chồng ông Trần Quang B, sinh năm: 1979.

Bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm: 1983.

Địa chỉ cư trú: Số 5/4, tổ 3, thôn A, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Bà Trương Thị D, ông B có mặt Bà Nguyễn Thị Thùy D vắng mặt).

**NỘI D V U Á N:**

*\*Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn bà Trương Thị D thì:*

- Ngày 01/10/2019 vợ chồng ông B, bà Nguyễn Thị Thùy D có mượn bà 650.000.000đồng, hẹn đến ngày 01/6/2020 trả nhưng đến nay không trả dù bà đã đòi nhiều lần, giấy vay tiền do vợ chồng ông B, bà Nguyễn Thị Thùy D ký nhận. Nay bà yêu cầu vợ chồng ông Trần Quang B, bà Nguyễn Thị Thùy D trả cho bà Trương Thị D 650.000.000đồng nợ gốc và yêu cầu vợ chồng ông B, bà Thùy D trả

cho bà D tiền lãi từ ngày 01/6/2020 với lãi suất ngân hàng 1%/tháng. Ngoài ra, không yêu cầu gì khác.

*\* Theo bị đơn ông Trần Quang B, bà Nguyễn Thị Thùy D trình bày:*

Năm 2014 đến trước ngày 24/6/2019 giữa vợ chồng ông bà và bà Trương Thị D có quan hệ vay mượn với nhau. Sau đó hai bên tính toán để trả cho bà Trương Thị D nhưng do công việc gặp khó khăn, không có nguồn thu nào để trả cho bà Trương Thị D nên bà Trương Thị D yêu cầu xác nhận nợ số tiền 650.000.000đồng ngày 01/10/2019, giấy vay tiền do vợ chồng ông bà ký nhận. Ông B đồng ý trả cho bà Trương Thị D 650.000.000đồng. Bà Nguyễn Thị Thùy D không có trách nhiệm số tiền trên vì bà không vay mượn gì với bà Trương Thị D.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Trương Thị D yêu cầu vợ chồng ông Trần Quang B, bà Nguyễn Thị Thùy D trả cho bà Trương Thị D 650.00.000đồng nợ gốc và lãi suất của 650.00.000đồng nợ gốc từ ngày 01/6/2020 đến nay với lãi suất 10%/năm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán trong quá trình thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa là đúng pháp luật. Đề nghị căn cứ Điều 463, 466, 471 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị D. Buộc vợ chồng ông Trần Quang B, bà Nguyễn Thị Thùy D có nghĩa vụ trả cho bà Trương Thị D 650.000.000đồng nợ gốc và lãi suất phát sinh từ ngày 01/6/2020 trên số tiền 650.000.000đồng với mức lãi suất 10%/năm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án “Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản” giữa nguyên đơn bà Trương Thị D và bị đơn vợ chồng ông Trần Quang B, bà Nguyễn Thị Thùy D. Theo quy định tại khoản 9 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Nguyễn Thị Thùy D vắng mặt. Mặc dù, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Thùy D.

[2] Xét về yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị D yêu cầu vợ chồng ông Trần Quang B, bà Nguyễn Thị Thùy D trả cho bà Trương Thị D 650.00.000đồng nợ gốc và lãi suất của 650.00.000đồng nợ gốc từ ngày 01/6/2020 đến nay với lãi suất 10%/năm thì thấy rằng:

Trước ngày 01/10/2019 giữa bà Trương Thị D và vợ chồng ông B, bà

Nguyễn Thị Thùy D có quan hệ vay tiền với nhau nên đến ngày 01/10/2019 giữa bà Trương Thị D và vợ chồng ông B, bà Nguyễn Thị Thùy D chốt lại theo giấy vay tiền ngày 01/10/2019 bà D cho vợ chồng ông B, bà Nguyễn Thị Thùy D vay 650.000.000đồng. Vợ chồng ông B, bà Nguyễn Thị Thùy D hẹn ngày 01/6/2020 sẽ thanh toán đầy đủ số tiền gốc và lãi suất cho bà D. Ông B đồng ý trả cho bà Trương Thị D số tiền này nhưng do điều kiện làm ăn gặp khó khăn nên chưa trả được cho bà D. Còn bà Nguyễn Thị Thùy D khai, do ông B chồng bà ép bà ký vào giấy vay tiền ngày 01/9/2019 đây chỉ là chốt nợ với bà Trương Thị D nên bà không có trách nhiệm với số tiền này. Xét thấy, thực tế vợ chồng ông B, bà Nguyễn Thị Thùy D nợ bà Trương Thị D 650.000.000đồng nên ngày 01/10/2019 nên hai bên mới chốt nợ bằng giấy vay tiền và hẹn ngày 01/6/2020 trả. Do đó, nay bà Trương Thị D yêu cầu vợ chồng ông B, bà Nguyễn Thị Thùy D trả cho bà Trương Thị D 650.000.000đồng và tiền lãi của 650.000.000đồng nợ gốc từ ngày 01/6/2020 đến nay là:  $650.000.000\text{đồng} \times 10\%/365 \text{ ngày} \times 300 \text{ ngày} = 53.424.657\text{đồng}$  lãi là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[4] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trương Thị D nên buộc bị đơn ông Trần Quang B, bà Nguyễn Thị Thùy D có nghĩa vụ liên đới phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ( $400.000.000\text{đồng} \times 5\% + 303.424.657\text{đồng} \times 4\%$ ) là 32.136.986đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 463, 466, 471 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 220, 227, 228, 264, 266 và Điều 267 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trương Thị D. Buộc vợ chồng ông Trần Quang B, bà Nguyễn Thị Thùy D có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trương Thị D 650.000.000đồng nợ gốc và 53.424.657đồng lãi.

Căn cứ Điều 357 của Bộ luật dân sự. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành còn phải chịu số tiền lãi theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Buộc vợ chồng ông Trần Quang B, bà Nguyễn Thị Thùy D có nghĩa vụ liên đới phải chịu 32.136.986đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Trương Thị D 16.680.000đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tạm nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0000726 ngày 01/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án,

quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bà Trương Thị D, ông Trần Quang B có quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng bà Nguyễn Thị Thùy D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết để Tòa án tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKS huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Ngọc Vũ**